

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 1849/SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 09 năm 2010

V/v: Hướng dẫn việc phân loại
đối với một số sản phẩm
và dịch vụ cụ thể

Kính gửi: Các phòng Nhãn hiệu số 1, Nhãn hiệu số 2, Chỉ dẫn địa lý,
Đăng ký, Pháp chế và Chính sách, Trung tâm Thông tin

Căn cứ các nguyên tắc phân nhóm của Phân loại quốc tế hàng hóa và dịch vụ NICE lần thứ 9 và các qui định liên quan trong thẩm định hình thức Đơn đăng ký nhãn hiệu, kể từ ngày 01.08.2010, việc phân loại các sản phẩm và dịch vụ trong Đơn đăng ký nhãn hiệu nộp tại Cục Sở hữu trí tuệ liên quan đến một số nội dung sản phẩm và dịch vụ sau đây sẽ được xử lý thống nhất theo nguyên tắc sau:

1. Nhằm mục đích xác định phạm vi bảo hộ, các dịch vụ như:

"dịch vụ siêu thị", "dịch vụ mua bán", "dịch vụ mua bán hàng hóa",
"dịch vụ mua bán bách hóa", "dịch vụ bán buôn", "dịch vụ bán lẻ",
"dịch vụ đại lý ký gửi hàng hóa", "dịch vụ thương mại điện tử", "dịch vụ
thương mại trên truyền hình", "dịch vụ sửa chữa", "dịch vụ lắp đặt",
"dịch vụ nghiên cứu", "dịch vụ khoa học", "dịch vụ công nghệ", "dịch vụ
thiết kế", "dịch vụ gia công", "dịch vụ chế tác", ... (kể cả các dịch vụ khác
có nội dung tương ứng)

phải nêu rõ đối tượng cụ thể do dịch vụ đó cung cấp cho người khác.

Ví dụ:

- Dịch vụ siêu thị điện máy

- Dịch vụ siêu thị hàng may mặc

- Dịch vụ siêu thị các loại hàng hoá như: lương thực, thực phẩm, đồ dệt may, đồ nội thất, thiết bị điện lạnh, thiết bị điện gia dụng, máy móc công nghiệp, máy móc nông nghiệp, ...

- Dịch vụ mua bán đồ chơi

- Dịch vụ bán buôn, bán lẻ mỹ phẩm, dược phẩm

- Dịch vụ đại lý kỹ gửi ô tô, xe máy

- Dịch vụ sửa chữa máy bay

- Dịch vụ sửa chữa máy khâu

- Dịch vụ sửa chữa máy móc và thiết bị xây dựng

- Dịch vụ lắp đặt hệ thống điều hoà không khí

- Dịch vụ lắp đặt thiết bị vệ sinh

- Dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực hàng không

- Dịch vụ khoa học công nghiệp thực phẩm

- Dịch vụ chuyển giao công nghệ

- Dịch vụ công nghệ xử lý sản phẩm nông nghiệp sau thu hoạch

- Dịch vụ thiết kế quần áo

- Dịch vụ thiết kế các sản phẩm công nghệ thông tin

- Dịch vụ gia công quần áo

- Dịch vụ gia công các sản phẩm đồ gỗ trang trí nội thất

- Dịch vụ chế tác vàng bạc, đá quý

*Ghi chú:

Trường hợp đặc biệt với “đồ lưu niệm”: đây là loại hàng hóa không xác định nhưng dịch vụ “mua bán đồ lưu niệm” vẫn được chấp thuận.

Trong thẩm định nội dung đơn đăng ký nhãn hiệu cho dịch vụ trên, có thể chấp thuận một nhãn hiệu trùng cho dịch vụ “mua bán đồ lưu niệm” tồn tại song song với một nhãn hiệu khác cho dịch vụ mua bán các hàng hóa cụ thể ngoài “đồ lưu niệm” cũng như một nhãn hiệu khác cho các sản phẩm có thể dùng làm đồ lưu niệm.

2. Phục vụ cho mục đích xác định phí/lệ phí: trong “tiêu đề nhóm” (Class heading) của Bảng phân loại quốc tế hàng hóa và dịch vụ NICE, các cụm từ có mã số (Code) được sử dụng nguyên gốc, trường hợp khác (không có mã số và không phải sản phẩm cụ thể) cần liệt kê chi tiết.
3. Cùng một sản phẩm được xếp ở nhiều nhóm khác nhau thì ở mỗi nhóm phải nêu rõ mục đích sử dụng hoặc chất liệu cấu thành sản phẩm hay kết hợp hai yếu tố trên tùy thuộc vào tiêu chí phân loại của từng nhóm.
4. Các sản phẩm/dịch vụ mang mã số riêng trong Bảng phân loại quốc tế hàng hoá và dịch vụ NICE phải ghi đúng như mã số dẫn chiếu.

Ví dụ:

Nhóm 1: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn, lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ và các chất diệt động vật có hại).

5. Sản phẩm/dịch vụ có mã số cụ thể trong Bảng phân loại quốc tế hàng hoá và dịch vụ NICE, ví dụ: “Dụng cụ để kết nối điện (công tắc, ổ cắm, phích cắm)” được tính là 1 sản phẩm với điều kiện phải sử dụng nguyên văn

cụm từ diễn giải của mã số chỉ dẫn như ở ví dụ trên và là 3 sản phẩm độc lập khi trình bày dưới dạng “*công tắc, ổ cắm, phích cắm*”).

6. “*Hải sản đông lạnh*” là 1 sản phẩm nhưng “*hải sản đông lạnh (tôm, cua, cá)*” là 3 sản phẩm.

7. “*Máy giặt và sấy quần áo*” được coi là 1 sản phẩm.

Nguyên tắc này áp dụng cho việc tính phí/lệ phí cho các sản phẩm tích hợp đồng thời nhiều tính năng.

8. “*Dầu phanh*” thuộc nhóm 1.

9. “*Chổi than*”, “*cần khởi động dùng cho xe máy*” thuộc nhóm 7.

10. “*Tắc te đèn*” thuộc nhóm 9.

11. “*Ông bô xe máy*” thuộc nhóm 12.

12. “*Máy sấy bát đĩa*” thuộc nhóm 11.

13. “*Máy rửa và sấy bát đĩa*” thuộc nhóm 07.

14. Chấp thuận cụm từ “*phụ tùng ô tô*”, “*phụ tùng xe máy*” ở nhóm 12 (phí/lệ phí cho trường hợp này được tính tương đương với 1 đơn vị sản phẩm). Trường hợp xếp vào các nhóm khác nhóm 12 cần phải liệt kê cụ thể.

15. Chấp thuận cụm từ “*phụ tùng cho đèn*” ở nhóm 11 (phí/lệ phí cho trường hợp này được tính tương đương với 1 đơn vị sản phẩm).
16. “*Phụ tùng/linh kiện/cụm chi tiết thay thế*” của sản phẩm bất kỳ trong nhóm tương ứng đều được tính tương đương với 1 đơn vị sản phẩm và không yêu cầu cụ thể khi liệt kê đồng thời với sản phẩm chính.
17. “*Thuốc bảo vệ thực vật*” không được coi là một sản phẩm, cần liệt kê chi tiết.
18. “*Thực phẩm chức năng*” ^{lực xữ cấp} thuộc nhóm 5. Không sử dụng cụm từ “*thực phẩm chức năng (không dùng cho mục đích y tế)*” trong danh mục.
- 19.- “*Thực phẩm ăn kiêng*” ^{đi (khi)} (dùng cho mục đích y tế)” thuộc nhóm 05;
- “*Thực phẩm ăn kiêng (không dùng cho mục đích y tế)*” được xếp ở các nhóm 29, 30 dựa trên cơ sở nguồn gốc chế biến và phải liệt kê cụ thể.
20. Trong cụm “*Máy và máy công cụ*” ở tiêu đề nhóm của nhóm 7:
“*Máy*” cần làm rõ là loại máy gì hoặc mục đích sử dụng của chúng nhằm xác định phạm vi bảo hộ;
21. “*Dịch vụ định giá tài sản trí tuệ*” chỉ thuộc nhóm 36 khi là loại hình dịch vụ xác định về giá trị tài chính, “*dịch vụ đánh giá tài sản trí tuệ*” sẽ thuộc nhóm 45 khi không liên quan đến khía cạnh tài chính.
22. “*Dịch vụ pháp lý về li-xăng*” thuộc nhóm 45.

23. "Dịch vụ quản trị li-xăng" thuộc nhóm 35.

24. "Mua bán các chương trình truyền hình" thuộc nhóm 35.

25. "Tiếp thị bằng truyền hình" thuộc nhóm 35.

26. "Máy/thiết bị khử độc, khử trùng bằng ô-zôn hay tia cực tím" thuộc nhóm 11.

27. Thống nhất cách viết một số trường hợp cụ thể:

Nhóm 2: "Sơn" hoặc "sơn các loại (trừ sơn cách điện)".

Nhóm 17: Sơn cách điện.

Nhóm 9: "Quần áo chống tai nạn" hoặc "quần áo đặc biệt để phòng tránh tai nạn hoặc bảo vệ người sử dụng khỏi các tác động có hại

Nhóm 25: Quần áo.

Các phòng Nhãn hiệu số 1, phòng Nhãn hiệu số 2, phòng Chỉ dẫn địa lý, phòng Đăng ký, Trung tâm Thông tin, các bộ phận liên quan trong Cục áp dụng thống nhất hướng dẫn này và thông báo để các tổ chức, cá nhân liên quan đến đăng ký nhãn hiệu biết và áp dụng.

Nơi nhận:

- Như trên
- PCT Trần Hữu Nam
- Lưu Văn thư

CỤC TRƯỞNG
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ



Trần Việt Hùng